

KIỂM TRA HỌC KÌ II (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Kiểm tra kiến thức về các thể loại hoặc loại VB đọc, kiểu bài viết, kiến thức về tiếng Việt đã học ở học kì II.
- Vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học để làm bài kiểm tra.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Đề kiểm tra; giấy thi.
- Phương tiện để trình chiếu tranh ảnh minh họa, đề kiểm tra nhằm bổ sung thông tin liên quan đến đề kiểm tra.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II (Đề tham khảo)

ĐỌC (5.0 điểm).

1. Cuộc sống vốn là thế giới đa dạng, phong phú, đầy màu sắc và mỗi người là một cá thể độc lập với những quan điểm sống khác nhau. Vậy khó có thể bắt người khác giống mình về sở thích, thói quen, tính cách... Điều quan trọng là mỗi người phải biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt của người khác.

2. Muốn có được suy nghĩ và hành xử đúng đắn, chúng ta cần biết chấp nhận sự khác biệt, hướng đến một cách sống bao dung, rộng lượng. Điều đó giúp bạn có được cuộc sống chan hoà với mọi người và có thêm nhiều cơ hội tốt trong cuộc sống. Chấp nhận cuộc sống như nó vốn có, điều đó có nghĩa là bạn đang tiến dần đến sự chín chắn, trưởng thành. Nếu bạn biết tôn trọng sự khác biệt của người khác, tôn trọng quyền tự do cá nhân của mỗi người, bạn sẽ nhận được sự tôn trọng của mọi người, cuộc sống rồi sẽ mỉm cười với bạn. Tôn trọng sự khác biệt

không phải là bạn đã tự đánh mất mình, mà đó là văn hoá ứng xử cần phải có của mỗi người. Tôn trọng sự khác biệt, bạn sẽ hạn chế làm người khác tổn thương chỉ vì những định kiến và sự nóng nổi của mình.

3. Mỗi người đều có cách sống riêng của mình. Chúng ta không nên vội vàng đánh giá người khác chỉ dựa vào những biểu hiện bề ngoài, vì đó chưa phải là tất cả để nói lên bản chất của một người. Sống tốt cuộc sống của mình, không kì thị, soi mói, xâm phạm vào đời tư của người khác. Sống với thái độ kì thị chỉ làm cho mối quan hệ của chúng ta ngày càng xấu đi. Ai cũng có một lẽ sống, một niềm tin, họ sống và suy nghĩ theo cách của mình. Chúng ta cần phải nhìn nhận và tôn trọng điều đó, không nên áp đặt, bắt họ sửa đổi theo ý muốn của mình. Chính sự khác biệt của mỗi người tạo nên một bức tranh đa dạng của cuộc sống. Vì vậy, chúng ta phải biết dung hoà và chấp nhận sự khác biệt. Cuộc sống luôn chứa đựng những điều tốt đẹp. Để cảm nhận được điều đó, chúng ta hãy dùng tấm lòng bao dung của mình, đồng thời gạt bỏ những suy nghĩ không tốt về người khác, quan tâm đến những điều tốt đẹp và sự tử tế của họ. Mỗi người có một giá trị riêng, khi ta chấp nhận và tôn trọng giá trị của người khác cũng chính là ta trân trọng chính mình. Vì vậy, ta không cần phải hạ thấp ai để khẳng định giá trị của bản thân.

4. Nếu chúng ta biết đón nhận sự khác biệt trong cuộc sống, mối quan hệ của chúng ta ngày càng được mở rộng và gần gũi nhau hơn. Mỗi người với một quan điểm sống, một trạng thái cảm xúc riêng sẽ điểm xuyết thêm nhiều sắc màu cho cuộc sống.

(Minh Uyên, *Hãy chấp nhận sự khác biệt*)

I. Chọn phương án đúng nhất (2.0 điểm)

Câu 1. Xác định thể loại của văn bản trên?

- A. Văn bản du kí
- B. Văn bản truyện
- C. Văn bản nghị luận
- D. Văn bản thông tin

Câu 2. Bài viết nêu ý kiến gì của tác giả?

- A. Cuộc sống vốn là thế giới đa dạng, phong phú, đầy màu sắc.
- B. Mỗi người là một cá thể độc lập với những quan điểm sống khác nhau.
- C. Cần hướng đến cách sống bao dung, rộng lượng.
- D. Biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt của người khác.

Câu 3. Theo tác giả, vì sao không nên vội vàng đánh giá người khác khi chỉ dựa vào những biểu hiện bề ngoài?

- A. Vì vẻ bề ngoài chưa phải là tất cả để nói lên bản chất của một người.
- B. Vì vội vàng đánh giá sẽ thường xảy ra những sai sót.
- C. Vì vẻ ngoài phản ánh cá tính, đặc điểm con người.
- D. Vì mỗi người mỗi vẻ, không ai giống ai.

Câu 4. Thành ngữ nào phù hợp nhất để thay thế cho cụm từ in đậm trong câu: “Cuộc sống vốn là thế giới **đa dạng, phong phú**, đầy màu sắc và mỗi người là một cá thể độc lập với những quan điểm sống khác nhau.”

- A. Muôn chung nghìn tứ
- B. Muôn màu muôn vẻ
- C. Muôn người như một
- D. Muôn đấng nghìn cay

II. Trả lời các câu hỏi (3.0 điểm)

Câu 5. Giải nghĩa từ in đậm trong câu văn: “Để cảm nhận được điều đó, chúng ta hãy dùng tấm lòng **bao dung** của mình, đồng thời gạt bỏ những suy nghĩ không tốt về người khác, quan tâm đến những điều tốt đẹp và sự tử tế của họ.”

Câu 6. Chỉ ra và nêu chức năng của trạng ngữ trong câu: “Muốn có được suy nghĩ và hành xử đúng đắn, chúng ta cần biết chấp nhận sự khác biệt, hướng đến một cách sống bao dung, rộng lượng.”

Câu 7. Trong đoạn 2 của văn bản, tác giả đã phân tích ý nghĩa của việc biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt của người khác. Hãy chỉ rõ những ý nghĩa đó.

Câu 8. Theo tác giả, cuộc sống luôn chứa đựng những điều tốt đẹp và để cảm nhận được điều đó chúng ta cần phải làm gì?

VIẾT (5.0 điểm)

Câu 9. Trong văn bản trên, Minh Uyên cho rằng: “Chính sự khác biệt của mỗi người tạo nên một bức tranh đa dạng của cuộc sống”. Hãy viết đoạn văn 5 – 7 câu trình bày một số dẫn chứng để làm rõ “bức tranh đa dạng” đó.

Câu 10. Theo Minh Uyên: “Muốn có được suy nghĩ và hành xử đúng đắn, chúng ta cần biết chấp nhận sự khác biệt, hướng đến một cách sống bao dung, rộng lượng.”

Hãy viết bài văn trình bày ý kiến của em về cách sống bao dung, rộng lượng.

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung cần đạt	Điểm
A	1	Đáp án C	0,5
	2	Đáp án D	0,5
	3	Đáp án A	0,5
	4	Đáp án B	0,5
	5	HS giải thích đúng nghĩa của từ: <i>bao dung</i> : rộng lòng cảm thông, tha thứ cho lỗi lầm của người khác, thương yêu đối với mọi người.	1,0
	6	– HS xác định đúng trạng ngữ: <i>Muốn có được suy nghĩ và hành xử đúng đắn</i>	0,5
		– Nêu được tác dụng của trạng ngữ: chỉ mục đích.	0,5
	7	HS nêu được ý nghĩa của việc biết chấp nhận và tôn trọng sự khác biệt của người khác như: + Để hướng đến một cách sống bao dung, rộng lượng. + Để có được cuộc sống chan hòa với mọi người và có thêm nhiều cơ hội tốt trong cuộc sống. + Để tiến dần đến sự chín chắn, trưởng thành. + Để nhận được sự tôn trọng của mọi người + Đó là văn hóa ứng xử cần phải có của mỗi người.	0,5
8	HS nêu được: Cần phải sống bao dung, rộng lượng; gạt bỏ những suy nghĩ không tốt về người khác; quan tâm đến những điều tốt đẹp và sự tử tế của những người xung quanh.	0,5	
B	9	a) Về hình thức: – HS viết đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo dung lượng (5 – 7 câu). – Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác.	0,5
		b) Về nội dung: Học sinh nêu được những bằng chứng cụ thể (bạn bè, người thân...) với những nét khác biệt đã tạo nên một “bức tranh đa dạng”.	1,0
		a) Về hình thức: – HS viết bài văn trình bày ý kiến về một vấn đề.	1,0

	<ul style="list-style-type: none">- Bài viết đủ bố cục 3 phần, trình bày hợp lý, đảm bảo tính khoa học.- Diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác. <p>b) Về nội dung: Học sinh có nhiều cách viết khác nhau tuy nhiên cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Giải thích cách sống bao dung, độ lượng.- Nêu được ý nghĩa của cách sống bao dung, độ lượng.- Đưa ra được một số bằng chứng cụ thể về cách sống đó.- Liên hệ, rút ra bài học.	2,5
--	---	------------